

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC TÀI PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC TÀI PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUC TAI PHAT TRADING AND CONSULTING LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110488365

3. Ngày thành lập: 26/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2, Ngõ 6, Thôn Hạ, Xã Cự Khê, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0397983666

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng)	4662
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp (trừ các loại nhà nước cấm)	4669
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
8.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
9.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
10.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
11.	Đúc sắt, thép	2431
12.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (Không bao gồm kim loại là vàng)	2511

13.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (Không bao gồm kim loại là vàng)	2512
14.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (Không bao gồm kim loại là vàng)	2591(Chính)
15.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Không bao gồm kim loại là vàng)	2592
16.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
17.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động Sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599
18.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
22.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
24.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn - Sản xuất các sản phẩm cho con người - Sản xuất các sản phẩm khác	3290
25.	Xây dựng nhà để ở	4101
26.	Xây dựng nhà không để ở	4102
27.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
28.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
29.	Xây dựng công trình điện	4221
30.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
31.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
32.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
33.	Xây dựng công trình thủy	4291
34.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
35.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

